

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/DS-ST

Ngày: 02/10/2019

V/v: “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do tài sản cho mượn bị mất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tô Thị Lành

2. Ông Ngô Xuân Dệt

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản cho mượn bị mất*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019 Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2019/QĐST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Phương A và anh Nguyễn Tuấn A.

Cùng địa chỉ: Số nhà 130 đường N, thôn 1, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Anh Tuấn A và chị Phương A ủy quyền lại cho ông Nguyễn Quang H theo văn bản ủy quyền ngày 17/5/2019. Ông H có mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Nguyễn Vy P, sinh năm 2000

Địa chỉ: 09A đường P, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn P và bà Nguyễn Thị T. Cùng địa chỉ: 09A đường P, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông P có mặt, bà T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 01 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Quang H là nguyên đơn và cũng là đại diện cho nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 16 tháng 5 năm 2018, chị Nguyễn Phương A có đến nhà bạn là Hoàng Nguyễn Vy P tại số 09A đường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai để chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, chị Phương A và chị Vy P cùng đi đến nhà thầy Kday Toán đối diện bến xe Đ, đường L. Sau đó, chị Hoàng Nguyễn Vy P mượn xe của chị Phương A (xe SH mang biển kiểm soát 81V1-05877) điều khiển đến nhà cô L dạy môn Văn tại đường L thuộc tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì chị Vy P gọi điện thông báo cho chị Phương A về việc mất xe trên.

Do hai bên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết bồi thường giá trị chiếc xe bị mất nên bên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Hoàng Nguyễn Vy P phải bồi thường giá trị tài sản đã mượn là chiếc xe Honda loại xe SH là 135.000.000 đồng và tiền trong cốp xe là 4.000.000 đồng, tổng cộng 139.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Quang H thay đổi nội dung khởi kiện là yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải bồi thường giá trị chiếc xe Honda loại xe SH với số tiền 50.000.000 đồng, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Tại đơn báo cáo ngày 18 tháng 5 năm 2018, chị Hoàng Nguyễn Vy P đã báo cáo với Công an phường T, thành phố P với nội dung như sau:

Vào lúc 17 giờ, chị Nguyễn Phương A xuống nhà chị Hoàng Nguyễn Vy P chơi và rủ chị Vy P đi học thêm. Lúc đó, chị Phương A có đưa xe cho chị Vy P và nhờ chị Vy P chở đi học. Chị Vy P chở chị Phương A đến số nhà 34 đường L để học thêm và sau đó chị Vy P lấy xe của chị Phương A đến nhà cô L tại tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Chị Vy P dựng xe ở trước cổng và đến 18 giờ 45 phút chị Vy P đi ra thì phát hiện mất xe. Chị P đã đến trình báo Công an và mong Cơ quan Công an tìm lại chiếc xe đã mất.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 3 năm 2019, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Hoàng Văn P trình bày:

Ông P chồng của bà Nguyễn Thị T và là bố đẻ của Hoàng Nguyễn Vy P. Việc con ông mượn xe của bạn đi học lúc nào ông không biết, đến khi có việc mất xe gia đình cũng đã bàn với gia đình ông H là bố của Nguyễn Phương A để cùng nhau chịu rủi ro, gia đình cũng đồng ý bồi thường 40.000.000đ nhưng gia đình ông H không đồng ý và khởi kiện ra Tòa án giải quyết. Nay, ông H đã khởi kiện ra Tòa án thì Tòa án cứ giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật, gia đình không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bên nguyên đơn.

Tại văn bản gửi Tòa án ngày 20 tháng 6 năm 2019, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Hoàng Văn P và chị Hoàng Nguyễn Vy P trình bày:

Bên bị đơn đã nhận được giấy triệu tập của Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng do phải về quê có việc gia đình nên không có mặt tại Tòa án được. Ông P có ý kiến như sau:

Một là, về mặt pháp lý bên bị đơn yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hai là, nếu lỗi thuộc về chị Hoàng Nguyễn Vy P thì chị Vy P đi làm có tiền thì trả, bồi thường theo thỏa thuận.

Ba là, theo tình thân tình cảm có lý, có tình thì gia đình trả 40.000.000 đồng.

Đối với chị Vy P có ý kiến: Phương A là bạn học, chị Vy P không mượn xe mà Phương A đến nhà và bảo Vy P đi xe của chị Phương A, chị Vy P phải dấu bố mẹ vì chị không được đi xe máy vì chưa có bằng lái, lỗi này theo pháp luật là lỗi của chị Phương A. Chị Vy P đồng ý như ý kiến của ông Hoàng Văn P như trên.

Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập họp lệ đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T. Tuy nhiên, bà Thường không đến Tòa án để cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Do vậy, bà Nguyễn Thị T không có lời khai tại hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc giải quyết vụ án dân sự nêu trên của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Đối với bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, đương sự. Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Hoàng Nguyễn Vy P phải bồi thường giá trị tài sản đã mượn là chiếc xe Honda loại xe SH và tiền mà chị Hoàng Nguyễn Vy P đã làm mất tổng cộng 50.000.000 đồng.

Nghĩa vụ này phát sinh từ hợp đồng mượn tài sản giữa chị Nguyễn Phương A và chị Hoàng Nguyễn Vy P. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn là chị Hoàng Nguyễn Vy P có nơi cư trú tại 09A đường Phù Đồng, phường Phù Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét chiếc xe mô tô SH mang biển kiểm soát 81V1-05877 được đứng tên bà Mạc Thị D, sinh năm 1967. Bà Diễm chết vào ngày 02/10/2016 (theo trích lục khai tử). Do vậy, chiếc xe mô tô này là di sản thuộc quyền thừa kế của gia đình bà D, cụ thể là chồng ông Nguyễn Quang H và các con. Sau khi bà Diễm chết, chiếc xe mô tô này đã được ông H và gia đình giao cho chị Nguyễn Phương A quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại phục vụ cho công việc đi học.

Vào ngày 16 tháng 5 năm 2018, chị Nguyễn Phương A có đến nhà chị Hoàng Nguyễn Vy P tại số 09A đường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai và đến khoảng 15 giờ cùng ngày, chị Phương A và chị Vy P cùng đi đến nhà thầy K dạy Toán đối diện bên xe Đ, đường L. Sau đó, chị Hoàng Nguyễn Vy P mượn xe của chị Phương A (xe SH mang biển kiểm soát 81V1-05877) điều khiển đến nhà cô L dạy môn Văn tại đường L thuộc tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì chị Vy P gọi điện thông báo cho chị Phương A về việc mất xe trên.

Như vậy, giao dịch giữa chị Phương A với chị Vy P là giao dịch dân sự, đây là hợp đồng dân sự và cụ thể là hợp đồng mượn tài sản theo quy định tại Điều 494 Bộ luật dân sự, bởi lẽ:

Theo quy định tại Điều 116 về Giao dịch dân sự thì *“Giao dịch dân sự là hợp đồng hoặc hành vi pháp lý đơn phương làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự”*.

Về hình thức giao dịch dân sự thì tại khoản 1 Điều 119 có quy định: *“Giao dịch dân sự được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc bằng hành vi cụ thể...”*.

Đối chiếu với trường hợp trên thấy rằng: Chị Nguyễn Phương A và chị Hoàng Nguyễn Vy P là bạn học với nhau, hai người chở nhau đi học và khi chị Hoàng Nguyễn Vy P lấy xe của chị Phương A để điều khiển đến nhà cô L dạy môn Văn tại đường L thuộc tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai để học thêm thì lúc này hai người đã có sự thống nhất, đồng ý với nhau bằng lời nói và hành vi pháp lý với nhau. Có nghĩa là, chị Phương A và chị Vy P đã giao kết với nhau hợp đồng mượn tài sản mà cụ thể là chị Vy P đã mượn xe SH mang biển kiểm soát 81V1-05877 mà chị Phương A đang quản lý, sử dụng để đi học thêm.

Giao dịch này là căn cứ phát sinh các quyền và nghĩa vụ của các bên. Tại Điều 496 Bộ luật dân sự có quy định về nghĩa vụ của bên mượn tài sản như sau:

“1. Giữ gìn, bảo quản tài sản mượn, không được tự ý thay đổi tình trạng của tài sản; nếu tài sản bị hư hỏng thông thường thì phải sửa chữa.

2. Không được cho người khác mượn lại, nếu không có sự đồng ý của bên cho mượn.

3. *Trả lại tài sản mượn đúng thời hạn; nếu không có thỏa thuận về thời hạn trả lại tài sản thì bên mượn phải trả lại tài sản ngay sau khi mục đích mượn đã đạt được.*

4. *Bồi thường thiệt hại, nếu làm mất, hư hỏng tài sản mượn.*

5. *Bên mượn tài sản phải chịu rủi ro đối với tài sản mượn trong thời gian chậm trả”.*

Tại đơn báo cáo ngày 18 tháng 5 năm 2018, chị Hoàng Nguyễn Vy P đã báo cáo với Công an phường T, thành phố P về việc chị Vy P lấy xe của chị Phương A đến nhà cô L tại tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Chị Vy P dựng xe ở trước cổng và sau đó đến 18 giờ 45 phút thì xe bị mất trộm.

Như vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 496 Bộ luật dân sự trên thì chị Hoàng Nguyễn Vy P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tài sản mượn là chiếc xe mô tô đã mất. Do vậy, bên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do tài sản mượn là chiếc xe mô tô SH mang biển kiểm soát 81V1-05877 đã mất là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 499 Bộ luật dân sự.

[3] Về giá trị chiếc xe SH mang biển kiểm soát 81V1-05877: Tại Kết luận số 182/KL-HĐ ĐG ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận như sau:

“-01 (Một) xe máy nhãn hiệu: Honda, loại xe: SH, màu sơn: Tím-đen-bạc, số máy: 5012152KTFEI, số khung: 2907AY102917, biển số: 81V1-058.77, mua mới năm 2012 với giá 125.000.000 đồng, sử dụng đến ngày 16/5/2018 bị chiếm đoạt, hiện chưa thu hồi được; có trị giá còn lại theo giá trị thị trường: 50.000.000 đồng”.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí đối phần nội dung yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận số tiền 50.000.000 đồng bằng 5% giá trị tranh chấp là 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 144, 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 116; Điều 119; Điều 494; 496 và Điều 499 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang H, Nguyễn Phương A, Nguyễn Tuấn A đối với bị đơn chị Hoàng Nguyễn Vy P. Buộc bị đơn chị

Hoàng Nguyễn Vy P phải bồi thường cho nguyên đơn giá trị tài sản cho mượn bị mất với số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị đơn chị Hoàng Nguyễn Vy P phải nộp 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Phương A và anh Tuấn A không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Quang H, chị Nguyễn Phương A và anh Tuấn A 3.475.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0004510 ngày 16 tháng 01 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông P có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng đối với bị đơn chị Hoàng Nguyễn Vy P, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Rmah HThuyên